|  |  |
| --- | --- |
| UBND TỈNH SƠN LA  **SỞ NÔNG NGHIỆP**  **VÀ MÔI TRƯỜNG** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *Sơn La, ngày tháng 8 năm 2025* |

**BẢN SO SÁNH, THUYẾT MINH DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG MỘT SỐ ĐIỀU CỦA QUYẾT ĐỊNH SỐ 02/2025/QĐ-UBND NGÀY 06/01/2025 CỦA UBND TỈNH SƠN LA VỀ QUY ĐỊNH MẪU HỒ SƠ, TRÌNH TỰ, THỦ TỤC LỰA CHỌN DỰ ÁN, KẾ HOẠCH HỖ TRỢ PHÁT TRIỂN SẢN XUẤT LIÊN KẾT THEO CHUỖI GIÁ TRỊ TRONG SẢN XUẤT, TIÊU THỤ SẢN PHẨM NÔNG NGHIỆP THUỘC CÁC CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA GIAI ĐOẠN 2021-2025 TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH SƠN LA VỚI VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH**

| **VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH** | **DỰ THẢO VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT SỬA ĐỔI, BỔ SUNG** | **THUYẾT MINH** |
| --- | --- | --- |
| **Khoản 1 Điều 4:**  Đối với các dự án, kế hoạch liên kết do các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh được giao vốn để triển khai thực hiện; các dự án, kế hoạch liên kết có quy mô liên huyện. | **Sửa đổi, bổ sung như sau:**  Đối với các dự án, kế hoạch liên kết do các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh được giao vốn để triển khai thực hiện; các dự án, kế hoạch liên kết có quy mô thuộc quản lý từ 02 cấp xã trở lên | - Theo khoản 1 Điều 1 của Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025 quy định đơn vị hành chính địa phương của nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam được tổ chức thành 02 cấp, gồm có: Tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (cấp tỉnh); xã, phường, đặc khu trực thuộc cấp tỉnh (cấp xã).  - Theo điểm h khoản 2 Điều 5 Chương II của Nghị định số 125/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ quy định “Nhiệm vụ của lãnh đạo Ủy ban nhân dân cấp huyện làm Chủ tịch Hội đồng thẩm định, nhiệm vụ của lãnh đạo Ủy ban nhân dân cấp huyện làm thành viên Hội đồng thẩm định được quy định tại điểm c khoản 3 Điều 21 Nghị định số 27/2022/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung tại khoản 12 Điều 1 Nghị định số 38/2023/NĐ-CP) do lãnh đạo Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện”. |
| **Điểm b khoản 1 Điều 4:**  Đơn vị chủ trì liên kết phối hợp với phòng, đơn vị liên quan thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện; Ủy ban nhân dân cấp xã nơi dự kiến triển khai dự án, kế hoạch liên kết để xây dựng dự án, kế hoạch liên kết. Trên cơ sở kết quả khảo sát và ý kiến thống nhất với Ủy ban dân cấp xã, Ủy ban nhân dân cấp huyện. Đơn vị chủ trì liên kết lập hồ sơ đề xuất thực hiện dự án, kế hoạch liên kết. Thành phần hồ sơ thực hiện theo quy định tại Điều 3 Quyết định này. | **Sửa đổi, bổ sung như sau:**  Đơn vị chủ trì liên kết phối hợp với phòng, đơn vị liên quan thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã nơi dự kiến triển khai dự án, kế hoạch liên kết để xây dựng dự án, kế hoạch liên kết. Trên cơ sở kết quả khảo sát và ý kiến thống nhất với Ủy ban dân cấp xã. Đơn vị chủ trì liên kết lập hồ sơ đề xuất thực hiện dự án, kế hoạch liên kết. Thành phần hồ sơ thực hiện theo quy định tại Điều 3 Quyết định này. |
| **Khoản 2 Điều 4:**  Đối với các dự án, kế hoạch liên kết do cấp huyện triển khai thực hiện; các dự án, kế hoạch liên kết trong phạm vi cấp huyện. | **Sửa đổi, bổ sung như sau:**  Đối với các dự án, kế hoạch liên kết do cấp huyện triển khai thực hiện; các dự án, kế hoạch liên kết trong phạm vi cấp xã. |
| **Gạch đầu dòng thứ 2 điểm c khoản 2 Điều 4:**  Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đề xuất, cơ quan, đơn vị quản lý dự án hỗ trợ phát triển sản xuất cấp huyện trình Ủy ban nhân dân cấp huyện thành lập Hội đồng thẩm định dự án, kế hoạch liên kết. Thành phần gồm: Chủ tịch Hội đồng là lãnh đạo Ủy ban nhân dân cấp huyện hoặc lãnh đạo phòng, ban trực thuộc theo ủy quyền; các thành viên gồm lãnh đạo Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có dự án, kế hoạch liên kết; đại diện lãnh đạo phòng Tài chính - Kế hoạch và các phòng, ban, đơn vị lĩnh vực chuyên môn và các chuyên gia độc lập hoặc các thành phần khác (nếu cần thiết). | **Sửa đổi, bổ sung như sau:**  Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đề xuất, cơ quan, đơn vị quản lý dự án hỗ trợ phát triển sản xuất cấp xã trình Ủy ban nhân dân cấp xã thành lập Hội đồng thẩm định dự án, kế hoạch liên kết. Thành phần gồm: Chủ tịch Hội đồng là lãnh đạo Ủy ban nhân dân cấp xã hoặc lãnh đạo phòng, ban trực thuộc theo ủy quyền; các thành viên gồm lãnh đạo Tổ, bản, tiểu khu nơi có dự án, kế hoạch liên kết; đại diện lãnh đạo Phòng Kinh tế; Phòng Văn hóa - Xã hội và các chuyên gia độc lập hoặc các thành phần khác (nếu cần thiết). |
| **Khoản 3 Điều 5:**  Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành, các tổ chức chính trị - xã hội và tương đương trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. | **Sửa đổi, bổ sung như sau:**  Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. |